

Bản án số: 606/2020/HS-PT

Ngày: 25 – 12 – 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Lệ

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 543/2020/HSPT ngày 06/11/2020 đối với vụ án Võ Thành N và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Võ Thành N tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Võ Thành N; Tên gọi khác: Nghĩa; Giới tính: Nam; Sinh năm 1984; Tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 213A khu phố 5, phường Bình Trưng Đ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Nhà không số đường Nguyễn Văn G, tổ 15, phường Bình Trưng Đ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Võ Thanh H; Con bà: Trương Thị N; Có vợ: Ngô Thị Lan và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

Người bào chữa: Ông Vũ Văn T - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội thuộc Công ty Luật TNHH LT và Cộng sự.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/4/2019, Võ Hoàng T đến nhà số 18/3 Lê Văn T1, khu phố 6, phường Bình Trưng T, Quận X gặp anh Trần Phương Chí H1 để đòi tiền mà H thiếu nợ T nhưng không gặp Hiếu mà gặp Nguyễn Anh K (là bạn của Hiếu). Tại đây, T nói chuyện với K về việc Hiếu thiếu tiền không trả nên giữa K và T xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. K có dùng tay đánh T 01 cái trúng mũi chảy máu và nhổ nước bọt vào người T nhưng T không đánh lại, T bỏ về nhà. Bực tức việc bị K đánh và sỉ nhục nên T nảy sinh ý định đánh K để trả thù. T vào bãi xe lấy 01 cây chĩa có tay cầm bằng tre đầu sắc nhọn bằng kim loại dài khoảng 25cm để đi đánh K. Lúc này, T có gặp Võ Thành N (là em ruột), T nói cho N biết bị K đánh và bị sỉ nhục nên rủ N đi đánh K trả thù thì N đồng ý. N điều khiển xe mô tô biển số 59B1 – 260.97 của T chở T cầm theo cây chĩa đến nhà Hiếu để gặp K đánh trả thù. N và T đi đến nhà số 18/3 Lê Văn T1, phường Bình Trưng Tây, Quận 2, thấy trước sân nhà không có người nên T dùng tay giật mạnh cánh cửa chính ra vào nhà, làm bể kính. Lúc này, Võ Ngọc Phúc (em ruột T) một mình điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59B1 – 02804 tới nhà của Hiếu để tìm hiểu xem sự việc gì xảy ra với T. Phúc không biết mục đích của N và T là đi đánh K để trả thù nên khi đi Phúc không mang theo hung khí gì để đánh nhau.

Sau khi T, N đi vào nhà đập phá tài sản thì Phúc vừa đến và đứng trước sân nhà của Hiếu. Lúc này thì K điều khiển xe máy về đến nhà, thấy K, T cầm theo cây chĩa đánh nhau với K. K lấy roi điện có sẵn trong người để đánh trả. K bị T dùng chĩa đâm 01 cái trúng vào vùng dưới thắt lưng phải của K. K cầm roi điện lùi dần ra ngoài đường. Lúc này T, N, Phúc tiếp tục đánh nhau với K, K đã dùng roi điện chống trả và gọi “Tùng ơi cứu tao”. N và Phúc thấy K cầm roi điện nên lùi ra còn T bị K chích roi điện trúng người bị té ngã xuống đất. Cùng lúc này, Nguyễn Thanh Tùng (là bạn của K) thấy K bị nhóm người đánh nên cầm kiếm ra chống trả nhằm giải vây cho K. Tùng cầm kiếm đuổi theo N và Phúc làm cả hai bỏ chạy. Tùng quay lại thấy T định đánh K. Tùng chém T 02 nhát trúng vào tay trái và vào bụng thì T bỏ chạy. Tùng diu K vào hiên nhà ông Hên, nghe tiếng ồn ào chị Thư và ông Hên đi ra thì anh em T bỏ về nên chị Thư đưa anh K vào Bệnh viện Quận 2 cấp cứu.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 tiến hành khám nghiệm hiện trường, trích xuất camera, ghi lời khai, lập hồ sơ xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2. T, N, Phúc, K và Tùng khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 267/TgT.19 ngày 08/4/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh thì tỷ lệ thương tích của Nguyễn Anh K là 60%. Thương tích của K do vật nhọn, có đường kính khoảng 0,4cm-0,5cm gây ra.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HSST ngày 25/09/2020 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành N 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/10/2020, bị cáo Võ Thành N làm đơn kháng cáo với nội dung xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đồng thời nhận định bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Võ Thành N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn xin xem xét hoàn cảnh khó khăn, hiện bị cáo là lao động chính đang trực tiếp nuôi cha mẹ già, vợ và hai con nhỏ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, Xét hoàn cảnh phạm tội trong vụ án này cả 03 bị cáo đều là anh em ruột đều bị xét xử và đang chấp hành hình phạt, mặt khác, hành vi phạm tội của bị cáo không phải nguyên nhân chính dẫn đến thương tích của người bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Thành N trình bày:

Thống nhất về tội danh xét xử bị cáo Võ Thành N, đồng ý mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị xem xét bị cáo phạm tội do tinh thần bị kích động mạnh và những tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính đang trực tiếp nuôi cha mẹ già, vợ và hai con nhỏ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ đó xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo, Luật sư đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm; các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần phải tranh luận đối đáp thêm. LỜI sau cùng các bị cáo xin được xem xét giảm hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận X, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận X, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc KH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/4/2019, tại trước nhà số 18/3 Lê Văn T1, khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh gặp anh Trần Phương Chí H1 để đòi tiền mà Hiếu thiếu nợ T nhưng không gặp Hiếu mà gặp Nguyễn Anh K (là bạn của Hiếu). Tại đây, T nói chuyện với K về việc Hiếu thiếu tiền không trả nên giữa K và T xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. K có dùng tay đánh T 01 cái trúng mũi chảy máu và nhổ nước bọt vào người T nhưng T không đánh lại, T bỏ về nhà. Bực tức việc bị K đánh và sỉ nhục nên T nảy sinh ý định đánh K để trả thù. Võ Hoàng T đã mang

theo hung khí là cây chĩa, rủ Võ Thành N (là em ruột) đi đánh anh Nguyễn Anh K để trả thù N đồng ý. Khi N và T gặp anh K hai bên đánh nhau. K có dùng roi điện đánh chích T nên bị T đâm 01 cái gây thương tích là 60%. Phúc thấy anh K dùng roi điện chống trả, chích vào người của T nên Phúc bênh vực T vì là anh ruột của mình nên có dùng cây gỗ đánh nhau với K gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an nơi công cộng.

Với hành vi nêu trên, Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử bị cáo Võ Thành N về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, không oan sai và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Võ Thành N xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định như sau:

Nguyên nhân vụ án bắt nguồn từ việc bị hại Nguyễn Anh K đánh gãy sống mũi và nhỏ nước bọt vào mặt bị án Võ Hoàng T là anh ruột của bị cáo Võ Thành N. Từ mâu thuẫn trên, bị cáo N cùng T tham gia đi đánh bị hại K. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo N phạm tội do bị kích động và một phần do sự nóng giận vì người thân bị hành hung, sỉ nhục, đồng thời thương tích 60% của bị hại K do bị án Võ Hoàng T gây ra sau khi bị anh K dùng roi điện chống trả, cho thấy hành vi phạm tội của bị cáo N không phải nguyên nhân chính dẫn đến thương tích cho bị hại, hơn nữa trong trường hợp này người bị hại cũng có phần lỗi. Mặt khác, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại và được bị hại có đơn bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N với mức thấp hơn khung hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có địa chỉ nơi cư trú ổn định, rõ ràng, ngoài lần phạm tội này quá trình tại ngoại bị cáo thực hiện đúng quy định pháp luật và sống tốt tại địa phương. Ngoài ra, các bị cáo trong vụ án này đều là anh em ruột đã bị xử phạt hiện đang chấp hành án phạt tù, hành vi phạm tội của bị cáo giản đơn. Từ đó, căn cứ theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo, giao cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, đồng thời bị cáo phải thực hiện đúng nghĩa vụ trong thời gian thử

thách. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Chấp nhận bào chữa của Luật sư cho bị cáo; Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Võ Thành N, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thành N; Sửa bản án sơ thẩm. Giữ nguyên hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Võ Thành N** 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Võ Thành N cho Ủy ban nhân dân phường Bình Trưng Đ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc: Bị cáo không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Võ Thành N)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận X; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận X; (1)
- TAND Quận X; (2)
- Công an Quận X; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà